

Số: 40/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025
vốn ngân sách địa phương (lần 8)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 23 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 2420/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 9) và Văn bản số 2637/UBND-KT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoàn thiện các nội dung: ngân sách, đầu tư công trình kỳ họp 23 (chuyên đề) – HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 8) là 79.188.373.000.000 đồng (Bảy mươi chín nghìn một trăm tám mươi tám tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu đồng). Trong đó:

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 22.481.593.000.000 đồng (Hai mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi một tỷ, năm trăm chín mươi ba triệu đồng);

2. Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 19.901.840.000.000 đồng (Mười chín nghìn chín trăm lẻ một tỷ, tám trăm bốn mươi triệu đồng);

3. Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 9.000.000.000.000 đồng (Chín nghìn tỷ đồng);

4. Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 2.416.300.000.000 đồng (Hai nghìn bốn trăm mười sáu tỷ, ba trăm triệu đồng);

5. Nguồn cải cách tiền lương chi đầu tư xây dựng cơ bản: 12.500.000.000.000 đồng (Mười hai nghìn năm trăm tỷ đồng);

6. Vốn đầu tư từ Đề án khai thác nguồn lực từ đất: 3.966.964.000.000 đồng (Ba nghìn chín trăm sáu mươi sáu tỷ, chín trăm sáu mươi tư triệu đồng);

7. Tăng thu, tiết kiệm chi hàng năm: 8.921.676.000.000 đồng (Tám nghìn chín trăm hai mươi một tỷ, sáu trăm bảy mươi sáu triệu đồng);

a) Nguồn thu sử dụng đất: 5.425.213.000.000 đồng (Năm nghìn bốn trăm hai mươi lăm tỷ, hai trăm mười ba triệu đồng);

b) Nguồn xổ số kiến thiết: 1.726.263.000.000 đồng (Một nghìn bảy trăm hai mươi sáu tỷ, hai trăm sáu mươi ba triệu đồng);

c) Nguồn khác: 1.770.200.000.000 đồng (Một nghìn bảy trăm bảy mươi tỷ, hai trăm triệu đồng).

Điều 2. Số vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương đã giao, không giải ngân và bị hủy dự toán theo quy định trong giai đoạn 2021 - 2024 là 6.632.622.000.000 đồng (Sáu nghìn sáu trăm ba mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi hai triệu đồng). Số vốn còn lại là 72.555.751.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn năm trăm năm mươi lăm tỷ, bảy trăm năm mươi một triệu đồng), phân bổ cho 485 dự án, nhiệm vụ chi của các huyện, thành phố và các chủ đầu tư.

(Phụ lục I, II, III, IV, V, VI kèm theo)

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 23 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua; thay thế Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 6) và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 6)”./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT, AT, Phước (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc

Phụ lục I
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐIỀU CHỈNH LẦN 8)
TỔNG HỢP THEO NGUỒN VỐN

*(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Đơn vị: triệu đồng

	Số dự án	Số vốn
TỔNG CỘNG	485	72.555.751
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	485	72.555.751
<i>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</i>	<i>483</i>	<i>59.455.049</i>
<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	<i>279</i>	<i>47.211.109</i>
<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	<i>156</i>	<i>8.714.409</i>
<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	<i>48</i>	<i>3.529.531</i>
<i>NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN</i>		<i>12.100.000</i>
<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		<i>9.500.000</i>
<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		<i>2.600.000</i>
<i>VỐN BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</i>	<i>2</i>	<i>1.000.702</i>

Phụ lục II
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐIỀU CHỈNH LẦN 9)
TỔNG HỢP THEO GIAI ĐOẠN
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

	Số dự án	Số vốn
TỔNG CỘNG	485	72.555.751
Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025	89	7.319.233
Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành trong 2021-2025	120	17.634.665
Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025	51	34.089.947
Chuẩn bị đầu tư	111	94.581
Quyết toán	111	1.043.325
Bổ sung vốn điều lệ quỹ tài chính	3	274.000
Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị		2.600.000
Vốn phân cấp theo tiêu chí		9.500.000

Phụ lục III
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐIỀU CHỈNH LẦN 9)
TỔNG HỢP THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Số dự án	Số vốn
	TỔNG CỘNG	485	72.555.751
A	Hạ tầng kinh tế	200	50.889.646
1	Bảo vệ môi trường	15	5.210.463
2	Cấp thoát nước	36	2.440.034
3	Công nghiệp	1	29.950
4	Giao thông	144	43.164.949
5	Nông, lâm nghiệp	4	44.250
B	Hạ tầng văn hóa - xã hội	233	8.134.551
6	Các khoản chi khác theo quy định	2	52.205
7	Công nghệ thông tin	7	7.417
8	Khoa học và Công nghệ	1	6.944
9	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	155	5.425.385
10	Sự nghiệp phát thanh truyền hình	6	71.795
11	Sự nghiệp Thể dục Thể thao	7	231.600
12	Sự nghiệp văn hóa thông tin	26	442.300
13	Y tế	29	1.896.905
C	Quản lý nhà nước - An ninh - Quốc phòng	52	1.431.554
14	An ninh	25	294.182
15	Các khoản chi khác theo quy định	3	274.000
16	Phát triển đô thị thông minh	2	74.426
17	Quản lý nhà nước	10	693.175
18	Quốc phòng	12	95.771
D	Vốn bổ sung có mục tiêu		2.600.000
E	Vốn phân cấp theo tiêu chí		9.500.000

Phụ lục IV
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐIỀU CHỈNH LẦN 9)
TỔNG HỢP THEO CHỦ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Số dự án	Số vốn
	TỔNG CỘNG	485	72.555.751
A	Khối tỉnh	230	40.563.550
1	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	11	2.034.247
2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	59	31.058.941
3	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	47	2.073.201
4	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	12	3.832.671
5	Ban quản lý rừng phòng hộ Núi Cụt Dầu Tiếng	1	357
6	Báo Bình Dương	1	299
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	21.725
8	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương	1	8.790
9	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	10	80.114
10	Công an tỉnh	25	294.182
11	Đại học Thủ Dầu Một	1	83
12	Đài Phát thanh và Truyền hình	5	71.017
13	Đội Thanh niên xung phong tỉnh Bình Dương	1	100
14	Liên đoàn Lao động tỉnh	2	15.421
15	Quỹ đầu tư phát triển	1	92.000
16	Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh	1	95.000
17	Quỹ phát triển đất	1	87.000
18	Sở Giáo dục và đào tạo	1	50
19	Sở Khoa học và công nghệ	2	31.373
20	Sở Nội vụ	6	221.302
21	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1	49.997
22	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	18	318.298
23	Sở Xây dựng	1	4.167
24	Sở Y tế	1	50
25	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	15	154.550
26	Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh	1	15.723
27	Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	1	1.782
28	Trường cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương	3	1.110
B	Khối huyện, thị xã, thành phố	255	31.992.201
30	UBND huyện Bàu Bàng	15	1.905.195

		Số dự án	Số vốn
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	5	613.856
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	9	508.829
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	1	74.290
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		100.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		608.220
31	UBND huyện Bắc Tân Uyên	25	2.054.759
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	8	702.042
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	14	486.976
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	3	98.859
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		100.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		666.882
32	UBND huyện Dầu Tiếng	36	3.457.531
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	10	866.528
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	18	838.058
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	8	853.662
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		100.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		799.283
33	UBND huyện Phú Giáo	24	2.478.948
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	4	1.084.139
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	13	458.454
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	7	115.574
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		100.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		720.781
34	UBND thành phố Bến Cát	22	2.492.218
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	4	88.789
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	13	591.285
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	5	508.052
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		300.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		1.004.092
35	UBND thành phố Dĩ An	31	4.976.063
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	8	2.044.457
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	20	612.865
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	3	403.126
	<i>Vốn bổ sung chính trang đô thị</i>		500.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		1.415.615
36	UBND thành phố Tân Uyên	24	2.469.028
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	7	96.706
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	13	362.834
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	4	520.729

		Số dự án	Số vốn
	<i>Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị</i>		400.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		1.088.759
37	UBND thành phố Thủ Dầu Một	42	5.282.726
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	11	1.744.370
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	20	788.731
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	11	770.160
	<i>Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị</i>		500.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		1.479.465
38	UBND thành phố Thuận An	36	6.875.733
	<i>Vốn tỉnh tập trung</i>	11	3.673.284
	<i>Vốn xổ số kiến thiết</i>	19	800.467
	<i>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</i>	6	185.079
	<i>Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị</i>		500.000
	<i>Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện</i>		1.716.903

Phụ lục V
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐIỀU CHỈNH LẦN 9)
CHI TIẾT TỪNG DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
	TỔNG CỘNG		485	72.555.751
A	Vốn tỉnh tập trung		279	47.211.109
A.1	<i>Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025</i>		43	4.866.863
<i>A.1.1</i>	<i>Bảo vệ môi trường</i>		2	346.442
1	Cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương giai đoạn II	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	240.942
2	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	105.500
<i>A.1.2</i>	<i>Các khoản chi khác theo quy định</i>		1	13.389
3	Xây dựng đường vào Khu di tích lịch sử Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh	UBND huyện Dầu Tiếng	1	13.389
<i>A.1.3</i>	<i>Cấp thoát nước</i>		6	961.807
4	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Trục thoát nước Bưng Biệp – Suối Cát (đoạn thuộc thị xã Thuận An)	UBND thành phố Thuận An	1	184.469
5	Đầu tư, lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến tại các trạm cấp nước tập trung nông thôn	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	2.869
6	Đền bù mở rộng suối Lò Ô thuộc dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An	UBND thành phố Dĩ An	1	90.319
7	Hệ thống thoát nước bên ngoài hàng rào các khu công nghiệp An Tây, Mai Trung, Việt Hương 2	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	63.921
8	Hệ thống thoát nước Dĩ An - KCN Tân Đông Hiệp	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	302.440

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
9	Trục thoát nước Bưng Biệp - Suối Cát	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	317.789
A.1.4	<i>Công nghiệp</i>		1	29.950
10	Xóa điện kế dùng chung trên địa bàn huyện Phú Giáo	UBND huyện Phú Giáo	1	29.950
A.1.5	<i>Giao thông</i>		17	2.245.119
11	Bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư công trình đường Mỹ Phước - Tân Vạn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.250
12	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài về hướng KCN Mỹ Phước II và III	UBND thành phố Bến Cát	1	5.508
13	Các trục giao thông chính thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của Nhà nước	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	5.099
14	Dự án tổng thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT.747B đoạn từ nút giao Miếu Ông Cù đến điểm giao với đường Thủ Biên - Cổng Xanh	UBND thành phố Tân Uyên	1	6.900
15	Đầu tư các tuyến đường nhánh và cơ sở hạ tầng phụ trợ trong Khu trung tâm hành chính và tái định cư huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	128.883
16	Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	56.839
17	Đường Bạch Đằng nối dài, Tp.Thủ Dầu Một	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	96.493
18	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	UBND thành phố Dĩ An	1	55.246
19	Đường trục chính trung tâm hành chính và hạ tầng khu tái định cư huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	8.063
20	Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT743 (đoạn từ ngã tư Miếu Ông Cù đến nút giao Sóng Thần)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	81.070

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
21	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ nút giao Tự Do đến ngã tư Lê Hồng Phong	UBND thành phố Thuận An	1	368.035
22	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	136.212
23	Xây dựng đường Bắc Nam 3	UBND thành phố Dĩ An	1	740.660
24	Xây dựng đường từ ngã ba Mười Muộn đi ngã ba Tân Thành, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	14.348
25	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	245.110
26	Xây dựng đường và cầu kết nối tỉnh Bình Dương và tỉnh Tây Ninh	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	126.522
27	Xây dựng đường và cầu Vàm Tư	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	168.881
A.1.6	<i>Phát triển đô thị thông minh</i>		1	24.429
28	Đầu tư Trung tâm điều hành Thành phố thông minh tỉnh Bình Dương giai đoạn 1	Sở Khoa học và công nghệ	1	24.429
A.1.7	<i>Quản lý nhà nước</i>		3	189.312
29	Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa cháy tại Tòa nhà Trung tâm hành chính	Sở Nội vụ	1	32.244
30	Kho lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	121.489
31	Trung tâm lưu trữ tập trung tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	35.579
A.1.8	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		1	130.743
32	Mở rộng Trung tâm Giáo dục lao động- Tạo việc làm tỉnh (Mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương)	Sở Nội vụ	1	130.743
A.1.9	<i>Sự nghiệp phát thanh truyền hình</i>		1	67.070

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
33	Trụ sở làm việc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	67.070
A.1.10	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		2	207.370
34	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	203.592
35	Trùng tu tôn tạo di tích Nhà tù Phú Lợi	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	3.778
A.1.11	<i>Y tế</i>		8	651.232
36	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	324.720
37	Bệnh viện đa khoa thị xã Tân Uyên quy mô 200 giường (định hướng 400 giường)	UBND thành phố Tân Uyên	1	17.593
38	Cải tạo sửa chữa mở rộng khu mổ, X quang, khoa nhi, nhánh A, nhánh B của Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	21.725
39	Dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của nhà nước	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.513
40	Hạ tầng kỹ thuật tổng thể (thuộc khu quy hoạch chi tiết 1/500 BVĐK 1500g và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	27.151
41	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	191.094
42	Tăng cường năng lực phân tích kiểm nghiệm của Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh thuộc Sở Y tế (giai đoạn 2)	Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh	1	15.723
43	Trạm xử lý nước thải cho các bệnh viện thuộc khu quy hoạch các Bệnh viện và một số công trình Nhà nước. (gđ 1)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50.713
A.2	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành trong 2021-2025</i>		66	11.909.430
A.2.1	<i>An ninh</i>		5	273.891
44	Camera giám sát an ninh, an toàn giao thông	Công an tỉnh	1	40.803

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
45	Cơ sở làm việc Công an thành phố Thủ Dầu Một	Công an tỉnh	1	179.367
46	Đầu tư trang bị phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn cho các Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy khu vực trung tâm tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	48.242
47	Đầu tư xây dựng hệ thống thông tin vô tuyến bộ đàm kỹ thuật số UHF phục vụ công tác ANTT, PCCC và CNCH tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	500
48	Triển khai hệ thống Wifi tại Công an tỉnh Bình Dương và cổng thông tin điện tử	Công an tỉnh	1	4.979
A.2.2	<i>Bảo vệ môi trường</i>		4	252.802
49	Dự án bồi thường, hỗ trợ di dời các hộ dân thuộc khu vực có nguy cơ sạt lở ven sông Đồng Nai, huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	4.864
50	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn Ngã Ba Cống đường Thích Quảng Đức (từ Ngã Ba Cống đến cầu Bà Hên)	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	139.816
51	Xây dựng hạ lưu các cống ngang đường ĐT.744 đoạn đi qua địa bàn huyện Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	1	37.109
52	Xây dựng kè chống sạt lở cù lao Rùa (Vị trí cù Rùa)	UBND thành phố Tân Uyên	1	71.013
A.2.3	<i>Các khoản chi khác theo quy định</i>		1	38.816
53	Xây dựng hàng rào rừng Kiến An xã An Lập	UBND huyện Dầu Tiếng	1	38.816
A.2.4	<i>Cấp thoát nước</i>		17	1.459.853
54	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Trục thoát nước Bưng Biệp - Suối Cát, thành phố Thủ Dầu Một	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	703.751
55	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước Bình Hòa	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	276.209
56	Di dời các tuyến ống cấp nước sạch nông thôn trên đường ĐT.746 đoạn từ cầu Gõ đến bến đò Hiếu Liêm	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	7.698
57	Đầu tư mở rộng tuyến ống cấp nước xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	4.316

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
58	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã An Bình, Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	10.160
59	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã An Thái, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	12.233
60	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Bình Mỹ, xã Tân Bình huyện Bắc Tân Uyên	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	13.096
61	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Hiếu Liêm huyện Bắc Tân Uyên	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	5.151
62	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Long Tân, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	7.483
63	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	12.483
64	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Tam Lập, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	9.261
65	Nâng cấp công suất nhà máy Phước Sang, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Tân Hiệp, xã Phước Sang, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	11.908
66	Nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	20.448
67	Nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Tân Long, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	12.744

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
68	Nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	13.500
69	Nâng công suất nhà máy, đầu tư thêm tuyến ống cấp nước công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Bạch Đằng, xã Thạnh Hội, Thị xã Tân Uyên	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	1	11.200
70	Xây dựng mới hệ thống thoát nước hạ lưu đường Lê Thị Trung	UBND thành phố Thuận An	1	328.212
A.2.5	Công nghệ thông tin		1	4.167
71	Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ	Sở Xây dựng	1	4.167
A.2.6	Giao thông		15	8.906.606
72	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viết (đường Liên khu 1-5)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	467.961
73	Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	562.777
74	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bó đến nút giao Hữu Nghị	UBND thành phố Thuận An	1	701.091
75	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cổng chào Vĩnh Phú đến ngã tư cầu Ông Bó	UBND thành phố Thuận An	1	1.543.292
76	Nâng cấp đường ĐT746 đoạn từ Cầu Gỗ đến bến đò Hiếu Liêm	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	243.158
77	Nâng cấp mở rộng đường ĐT.750 (đoạn từ ngã tư Làng 5 đến trung tâm xã Định Hiệp)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	226.042
78	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT746 (đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.107.928
79	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	UBND thành phố Dĩ An	1	611.847
80	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	287.790
81	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	333.956

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
82	Xây dựng cầu Đò mới qua sông Thị Tính	UBND thành phố Bến Cát	1	82.690
83	Xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	1	1.037.536
84	Xây dựng đường từ Tân Long - Lai Uyên thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Bàu Bàng	1	420.122
85	Xây dựng đường Thủ Biên - Đất Cuốc với quy mô 4 làn xe (Giai đoạn 1)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	46.825
86	Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ cầu Thỏ Ngừ đến rạch Bảy Tra)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	233.591
A.2.7	<i>Khoa học và Công nghệ</i>		1	6.944
87	Nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm thuộc Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở Khoa học và công nghệ	1	6.944
A.2.8	<i>Nông, lâm nghiệp</i>		2	25.325
88	Mở thêm một số tuyến đường tuần tra trong rừng phòng hộ Núi Cậu Dầu Tiếng	Ban quản lý rừng phòng hộ Núi Cậu Dầu Tiếng	1	357
89	Xây dựng khu tái định cư và lập phương án di dời các hộ dân đang sinh sống trong rừng phòng hộ Núi Cậu Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	1	24.968
A.2.9	<i>Phát triển đô thị thông minh</i>		1	49.997
90	Đầu tư mở rộng hệ thống quan trắc, chia sẻ cơ sở dữ liệu và quản lý môi trường phục vụ phát triển thành phố thông minh tỉnh Bình Dương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1	49.997
A.2.10	<i>Quản lý nhà nước</i>		2	356.882
91	Dự án: “Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa cháy tại Tòa nhà Trung tâm Hành chính” (Giai đoạn 2)	Sở Nội vụ	1	48.145
92	Trung tâm Hành chính huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	308.737
A.2.11	<i>Quốc phòng</i>		5	67.268
93	Dự án phòng Trung tâm chỉ huy điều hành tình trạng khẩn cấp về Quốc phòng của Bộ Chỉ huy quân sự	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	4.725

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
94	Hội trường 350 chỗ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	24.386
95	Xây dựng Đại đội Thông tin thuộc Bộ CHQS tỉnh	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	11.197
96	Xây dựng mới Đại đội Kho vũ khí - đạn	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	14.401
97	Xây dựng Nhà truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Bình Dương.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	12.559
A.2.12	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>		4	185.617
98	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương - Dự án 3: Khu dịch vụ (Ăn uống và nghỉ dưỡng của HLV và VĐV)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	74.930
99	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 2: Nhà luyện tập thể dục thể thao đa năng)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	35.988
100	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 4: Nhà luyện tập các môn võ thuật, nhà luyện tập các môn khác)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	49.980
101	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương-Dự án 5: Trụ sở làm việc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	24.719
A.2.13	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		6	180.055
102	Dự án Trùng tu, tôn tạo Di tích Sở Chỉ huy tiền phương Chiến dịch Hồ Chí Minh giai đoạn 2 (Dự án 1: Xây dựng hạ tầng toàn khu)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	38.226
103	Nâng cấp cơ sở vật chất Bảo tàng tỉnh Bình Dương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	45.312
104	Trung tâm văn hóa thể thao công nhân lao động thị xã Bến Cát	Liên đoàn Lao động tỉnh	1	15.321
105	Trùng tu, tôn tạo di tích Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh giai đoạn 2 (Dự án 3: Dự án bồi thường, giải tỏa)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	30.286
106	Trung bày mỹ thuật khu tưởng niệm chiến khu D	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	12.945
107	Xây dựng hoàn chỉnh Khu vực văn hóa tưởng niệm Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	37.965
A.2.14	<i>Y tế</i>		2	101.207

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
108	Hệ thống thu gom nước thải Khu Quy hoạch Định Hòa	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	92.417
109	Nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương	1	8.790
A.3	Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025		32	29.757.216
A.3.1	An ninh		1	1.500
110	Dự án thành phần số 1: Xây dựng Trụ sở làm việc Công an các xã Tân Long, An Thái, Phước Sang, Tam Lập, Tân Hiệp (huyện Phú Giáo)	Công an tỉnh	1	1.500
A.3.2	Bảo vệ môi trường		2	3.599.917
111	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	634.967
112	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thợ Ụt đến sông Đồng Nai	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2.964.950
A.3.3	Công nghệ thông tin		1	3.000
113	Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Dương	Sở Nội vụ	1	3.000
A.3.4	Giao thông		22	26.106.507
114	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.460
115	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
116	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
117	Dự án thành phần 1 Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một – Chơn Thành - đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	4.008.662
118	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	6.000.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
119	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gỏi)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	838.011
120	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	6.720.198
121	Đường Vĩnh Phú 32	UBND thành phố Thuận An	1	1.000
122	Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	998.646
123	Khu tái định cư công nghiệp An Tây trên địa bàn thành phố Bến Cát (Giai đoạn 1)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	36.649
124	Nâng cấp mở rộng đường An Bình và kết nối cầu vượt Sóng Thần	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.640
125	Nâng cấp, mở rộng ĐT748 (đoạn từ giáp giao lộ ngã tư Phú Thứ đến vành đai Bắc thị trấn Mỹ Phước)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	3.355.590
126	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT744 (đoạn từ Km24+460 đến ngã tư Cầu Cát)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	342.933
127	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.727.027
128	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu du lịch Lòng Hồ Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	1	150.785
129	Tuyến đường vành đai Đông Bắc 2: đoạn từ trục chính Đông Tây (khu vực giữa khu dân cư Bình Nguyên và Trường Cao đẳng nghề Đồng An) đến giáp đường Mỹ Phước - Tân Vạn	UBND thành phố Dĩ An	1	545.785
130	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	1	14.953

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
131	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ Quốc lộ 13 (gần rạch Vĩnh Bình) đến đường Vĩnh Phú 40	UBND thành phố Thuận An	1	100
132	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã năm Phước Kiến	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	505.494
133	Xây dựng hệ thống thoát nước trên ĐT744 đoạn qua xã Phú An, An Tây	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	309.349
134	Xây dựng khu Tái định cư An Thạnh	UBND thành phố Thuận An	1	539.585
135	Xây dựng mới đường ĐH.429 (Đường ĐT 745B theo Quy hoạch vùng huyện)	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	1.640
A.3.5	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		1	20.797
136	Xây dựng Trường Chính trị chuẩn tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	20.797
A.3.6	<i>Sự nghiệp phát thanh truyền hình</i>		2	1.500
137	Camera cho phóng viên và thiết bị sản xuất chương trình	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	1.000
138	Thiết bị lưu động cho phóng viên tác nghiệp	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	500
A.3.7	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		2	23.805
139	Dự án Trùng tu, tôn tạo DT Sở CHTP CD HCM (GD2) - DA 2: Sưu tầm và trưng bày hình ảnh tư liệu hiện vật; TĐTT; XD sa bàn, bệ thờ các AHLS; Phục chế nhà LV, SH, hiện vật gắn liền của ba ĐC chỉ huy CD	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	200
140	Tôn tạo di tích lịch sử Khảo cổ Dốc Chùa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	23.605
A.3.8	<i>Y tế</i>		1	190
141	Bãi đậu xe, công viên, cây xanh và hàng rào trạm xử lý nước thải thuộc khu Quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện đa khoa 1500 giường và Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	190
A.4	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>		77	86.713
A.4.1	<i>An ninh</i>		1	1.500
142	Dự án thành phần số 2: Xây dựng Trụ sở làm việc Công an phường Mỹ Phước (thành phố Bến Cát); phường Thái Hòa, phường Vĩnh Tân, xã Thạnh Hội (thành phố Tân Uyên); Thị trấn Lai Uyên, xã Lai Hưng (huyện Bàu Bàng)	Công an tỉnh	1	1.500

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
A.4.2	<i>Bảo vệ môi trường</i>		5	10.600
143	Di dời các hộ dân có nguy cơ sạt lở cao ven sông Đồng Nai thị xã Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
144	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn Ngã Ba Công đường Thích Quảng Đức - Giai đoạn 2	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	4.000
145	Hệ thống thoát nước hạ lưu cầu Ông Bó (Gia cố, nâng cấp bờ bao các tuyến rạch thuộc hệ thống tiêu nước khu công nghiệp Sóng Thần - Đồng An và vùng phụ cận kết hợp làm đường giao thông nội đồng)	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	3.000
146	Kè chống sạt lở cù lao Rùa, xã Thạnh Hội (Đoạn 4)	UBND thành phố Tân Uyên	1	500
147	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bà Lụa - rạch Vàm Búng	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	3.000
A.4.3	<i>Cấp thoát nước</i>		7	12.278
148	Đầu tư giải quyết ngập lưu vực rạch Ông Đảnh (từ Đại lộ Bình Dương đến sông Sài Gòn)	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	4.158
149	Nạo vét, gia cố suối Bến Mít và suối Bà Tánh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	500
150	Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Bến Cát	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	100
151	Trục thoát nước Suối Giữa (đoạn từ sau trạm thu phí đến cầu Bà Cô gồm cả rạch Bưng Cầu)	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	6.720
152	Xây dựng hồ điều tiết chống ngập khu vực Suối Cát	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	200
153	Xây dựng hồ điều tiết chống ngập khu vực Suối Giữa	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	200
154	Xây dựng suối Bình Thắng (đoạn từ Đại học Quốc gia đến Quốc lộ 1A), phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	UBND thành phố Dĩ An	1	400

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
A.4.4	Công nghệ thông tin		5	250
155	Đầu tư hệ thống Telehealth.	Sở Y tế	1	50
156	Đầu tư hệ thống thư viện số thông minh đa phương tiện cho các trường THCS-THPT	Sở Giáo dục và đào tạo	1	50
157	Trang bị hệ thống camera thông minh cho Bảo tàng và các di tích cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023-2027	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	50
158	Ứng dụng công nghệ thông tin "Triển khai hệ thống Bảo tàng số tỉnh Bình Dương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	50
159	Ứng dụng công nghệ xây dựng thư viện thông minh giai đoạn 2023-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	50
A.4.5	Giao thông		36	38.328
160	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một (dự án thành phần 02: Đầu tư xây dựng đường Lò Lu)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	500
161	Dự án Đường D8 (phường Tân Bình, thành phố Dĩ An) đồng bộ với quy mô đường dọc ranh Khu dịch sinh thái Cánh đồng Bà Nghè (phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa) và kết nối vào đường Liên khu vực (phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên) đến cảng Thái Hòa.	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
162	Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng đường song hành và đường kết nối vào Khu liên hợp đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
163	Đầu tư xây dựng đường dọc Sông Bé huyện Phú Giáo	UBND huyện Phú Giáo	1	1.700
164	Đoạn dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành từ ngã ba Độc Lập đến ranh Thành phố Hồ Chí Minh	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.515
165	Đường chính ĐT.14 thuộc phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.439
166	Đường ĐT.746 - giai đoạn 2 từ Km17+201 đến Km19+000 (giáp Tân Mỹ)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
167	Đường ĐT746 - Giai đoạn 2 từ Km17+201-Km19+000 giáp Tân Mỹ	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.900
168	Đường nối Vành đai 3 TP.HCM với Sân bay Biên Hòa (đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phạm Văn Diêu)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.743
169	Đường từ ngã 3 chợ Tân Ba (ĐT.747A, Tân Uyên) kết nối đường D21 (phường Tân Hạnh, Biên Hòa)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.973
170	Đường Trục chính Đông Tây (Giai đoạn 2) đoạn từ Quốc lộ 1K - đến đường Trần Hưng Đạo	UBND thành phố Dĩ An	1	100
171	Đường trục Đông Tây TP.Thuận An kết nối Quận 12 qua đường Vĩnh Phú 10 (đường LKV11) đến thành phố Thủ Đức	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
172	Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng ĐT742 đoạn qua thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
173	Giải phóng mặt bằng đường dọc Suối Cái thành phố Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	500
174	Khu tái định cư 2 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phường Phú Thọ	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.050
175	Khu tái định cư Gò Chai trên địa bàn thành phố Thuận An	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	200
176	Mở mới đường Đông Tây (từ Quốc lộ 1K đến đường Trần Hưng Đạo)	UBND thành phố Dĩ An	1	100
177	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.610	UBND huyện Bàu Bàng	1	1.067
178	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT.744B (đoạn từ ĐT.749F đến đường ĐT.744 Bưng Còng)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	1.000
179	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT.749F (đoạn từ cầu Tây Ninh - Bình Dương đến Quốc lộ 56B)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	1.200
180	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT741B	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	3.473

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
181	Nâng cấp, mở rộng đường DX061	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	233
182	Nút giao Nguyễn Chí Thanh - Quốc lộ 13	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	100
183	Nút giao Sóng Thần	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	126
184	Quốc lộ 13c đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	100
185	Tuyến đường dọc Sông Bé, huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	3.313
186	Tuyến đường kết nối từ khu công nghiệp Bàu Bàng đến đường ĐT.749A	UBND huyện Bàu Bàng	1	100
187	Xây dựng cầu Cầu Thạnh Hội 2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
188	Xây dựng Cầu Chùa và cầu Rạch Rớ thuộc tuyến đường ĐT746	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
189	Xây dựng cầu Hiếu Liêm 2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.213
190	Xây dựng cầu Tân An	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
191	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	800

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
192	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	500
193	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã tư Chợ Đình	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	833
194	Xây dựng mới đường từ ĐT.749A đến giáp Khu công nghiệp Rạch Bắp, xã An Điền, thị xã Bến Cát	UBND thành phố Bến Cát	1	50
195	Xây dựng tuyến đường sắt từ ga Bàu Bàng đến ga An Bình	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	900
A.4.6	<i>Nông, lâm nghiệp</i>		1	100
196	Xây dựng cơ sở hạ tầng trang trại Đội thanh niên xung phong tỉnh Bình Dương	Đội Thanh niên xung phong tỉnh Bình Dương	1	100
A.4.7	<i>Quản lý nhà nước</i>		4	1.854
197	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm hành chính tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	600
198	Khu hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ Trung tâm hành chính tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.154
199	Xây dựng trụ sở các đơn vị sự nghiệp trong khu vực thành phố mới	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
200	Xây dựng trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
A.4.8	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		4	5.710
201	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một (dự án thành phần 01: Đầu tư cơ sở vật chất Khu làng nghề (Khu 5,42 ha))	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	795
202	Đầu tư bổ sung cơ sở vật chất cho Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	1	1.782

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
203	Trường trung cấp nông lâm nghiệp Bình Dương	Sở Nội vụ	1	1.152
204	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.981
A.4.9	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>		2	150
205	Khu liên hợp văn hóa thể thao tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
206	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương-Dự án 6: Nhà dạy văn hóa và lý thuyết (500 HS)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	100
A.4.10	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		10	11.237
207	Cải tạo, sửa chữa và xây mới một số hạng mục tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.000
208	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 01: Xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	9.000
209	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 02: Trưng bày mỹ thuật Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
210	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 03: Giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
211	Nhà thiếu nhi tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
212	Trang thiết bị nội thất cho Trung tâm hoạt động công đoàn tỉnh Bình Dương	Liên đoàn Lao động tỉnh	1	100
213	Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
214	Trung tâm thông tin báo chí Bình Dương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	472
215	Xây dựng mới thư viện tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	100

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
216	Xây dựng Tượng đài Trung tâm, nhà bia (nội dung văn bia), các hạng mục công trình phục chế, tranh tượng, phù điêu Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	365
A.4.11	<i>Y tế</i>		2	4.706
217	Bệnh viện tuyến cuối 2000 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
218	Khởi giáo dục đào tạo - Khởi ký túc xá học viên, thân nhân người bệnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	4.656
A.5	<i>Quyết toán</i>		61	590.887
A.5.1	<i>An ninh</i>		18	17.291
219	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng nhà tạm giữ Công an huyện Dầu Tiếng	Công an tỉnh	1	358
220	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng nhà tạm giữ Công an TP Thủ Dầu Một	Công an tỉnh	1	503
221	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng nhà tạm giữ Công an Thị xã Bến Cát	Công an tỉnh	1	299
222	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng nhà tạm giữ Công an Thị xã Thuận An	Công an tỉnh	1	3.056
223	Cơ sở làm việc Công an huyện Bắc Tân Uyên thuộc CA tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	515
224	Dự án Thiết bị nội thất Nhà làm việc chính Công an tỉnh.	Công an tỉnh	1	4.378
225	Đầu tư trang bị Hệ thống vô tuyến Trunking phục vụ chỉ huy và tác chiến của Công an tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	111
226	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	Công an tỉnh	1	119
227	Kè chắn đất chống sạt lở mái taluy Trại tạm giam, Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ thuộc CA tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	153
228	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác ứng cứu sự cố cháy, nổ	Công an tỉnh	1	1.038
229	Nhà khách công vụ Công an tỉnh	Công an tỉnh	1	96
230	Nhà làm việc chính Công an tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	2.231
231	Trụ sở làm việc Công an Phường Chánh Phú Hòa	Công an tỉnh	1	11
232	Trường bắn súng ngắn kết hợp Hội trường 500 chỗ	Công an tỉnh	1	988
233	Xây dựng cơ sở dữ liệu dân cư tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	127

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
234	Xây dựng Đội Cảnh sát PCCC khu vực thuộc Phòng Cảnh sát PC&CC số 1 (phường Phú Mỹ - TP. Thủ Dầu Một)	Công an tỉnh	1	21
235	Xây dựng trụ sở các đội Cảnh sát PC&CC khu vực	Công an tỉnh	1	3.270
236	Xây dựng văn phòng điện tử tại Công an tỉnh Bình Dương và Công an các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	1	17
A.5.2	<i>Cấp thoát nước</i>		6	6.096
237	Đắp tôn cao mặt đê bao ấp Mỹ Hảo I	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	162
238	Đầu tư xây dựng, cải tạo kênh Ba Bò	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	293
239	Hệ thống thoát nước thị xã TDM - giai đoạn II	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	600
240	Nạo vét suối chợ Tân Phước Khánh	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	143
241	Trục thoát nước Chòm Sao - Suối Đòn	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	4.053
242	Trục thoát nước Suối Giữa, thành phố Thủ Dầu Một	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	845
A.5.3	<i>Giao thông</i>		13	122.579
243	Cải tạo nút giao thông ngã tư Sở Sao	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	366
244	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển vùng cây ăn quả có múi xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	1.432
245	Đường ĐT744 đoạn từ cầu Ông Cộ đến Km 12+000	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	3.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
246	Đường ĐT744 đoạn từ Km12+000 đến Km32+000	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
247	Giải phóng mặt bằng đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng (đoạn từ đường 7B đến Khu Công nghiệp Bàu Bàng)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	5.813
248	Nâng cấp, mở rộng đường 7A, huyện Bến Cát, Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.083
249	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT747A đoạn từ dốc Bà Nghĩa (ranh thị trấn Uyên Hưng) đến ngã ba Cổng Xanh (giáp đường ĐT741), huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	86.500
250	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.274
251	Xây dựng đường nội bộ Tiểu đoàn 2 - Trung đoàn cảnh sát cơ động 25, xã Phú An, thị xã Bến Cát	UBND thành phố Bến Cát	1	541
252	Xây dựng đường vào Trung tâm Chính trị - Hành chính tập trung tỉnh Bình Dương	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	6.851
253	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn - giai đoạn 1 (đoạn từ ngã ba Cây Dầu đường Bùi Quốc Khánh - Nguyễn Tri Phương đến cầu Thủ Ngũ), phường Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	8.936
254	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bình Nhâm đến đường Châu Văn Tiếp, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	4.266
255	Xây dựng mới cầu Thới An qua sông Thị Tính	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	517
A.5.4	<i>Nông, lâm nghiệp</i>		1	18.825
256	Trạm chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	18.825

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
A.5.5	<i>Quản lý nhà nước</i>		1	145.127
257	Trung tâm Hành chính huyện Bàu Bàng	UBND huyện Bàu Bàng	1	145.127
A.5.6	<i>Quốc phòng</i>		5	12.846
258	Xây dựng các hạng mục phục vụ sinh hoạt và làm việc cho Ban CHQS huyện Bàu Bàng	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	1.591
259	Xây dựng các hạng mục phục vụ sinh hoạt và làm việc cho Ban CHQS huyện Bắc Tân Uyên	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	3.794
260	Xây dựng nhà ăn cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	662
261	Xây dựng nhà ăn cho Đại đội huấn luyện chiến sỹ mới và Đại đội huấn luyện dự bị động viên của Trung đoàn BB6	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	229
262	Xây dựng Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh thuộc Trường Quân sự địa phương	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	6.570
A.5.7	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		4	1.193
263	Đầu tư nghề trọng điểm giai đoạn 2011-2015 nghề điện dân dụng cấp độ Quốc gia	Trường cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương	1	200
264	Đầu tư trang thiết bị phục vụ cho phòng thí nghiệm, thực hành và nghiên cứu ở khoa Công nghệ thông tin, khoa Điện - Điện tử thuộc Trường đại học Thủ Dầu Một	Đại học Thủ Dầu Một	1	83
265	Trường công nhân kỹ thuật Bình Dương (giai đoạn 2)	Trường cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương	1	207
266	Trường đào tạo kỹ thuật Bình Dương	Trường cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương	1	703
A.5.8	<i>Sự nghiệp phát thanh truyền hình</i>		3	3.225
267	Thiết bị sản xuất chương trình phát thanh truyền hình Trường quay - Nhà bá âm	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	856
268	Trường quay – Nhà Bá âm FM Đài PT&TH Bình Dương.	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	778
269	Xe truyền hình lưu động 6 camera HD	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	1.591

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
A.5.9	<i>Sự nghiệp Thể dục Thể thao</i>		1	45.833
270	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương (dự án 1: hạ tầng kỹ thuật đường số 1, số 2, trục đường cảnh quan, san nền; Nhà thường trực (3 nhà))	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	45.833
A.5.10	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		3	592
271	Đầu tư trang thiết bị phục vụ Báo Bình Dương điện tử giai đoạn 2	Báo Bình Dương	1	299
272	Trùng tu, tôn tạo Di tích lịch sử Đình Phú Long	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	230
273	Trung bày mỹ thuật khu DTLS rừng Kiến An	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	63
A.5.11	<i>Y tế</i>		6	217.280
274	Bệnh viện chuyên khoa Lao Phổi tỉnh Bình Dương (Nguồn: cân đối NS tỉnh)- giai đoạn 1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	500
275	Bệnh viện chuyên khoa Tâm thần tỉnh Bình Dương (XSKT)- giai đoạn 1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	450
276	Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư liên kế phường Định Hoà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	203
277	Đầu tư Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình Nhà nước, phường Định Hòa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	168.153
278	Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh	UBND huyện Bàu Bàng	1	47.440
279	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ Bệnh viện chuyên khoa Lao, Tâm thần và khu tái định cư	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	534
B	Vốn xố số kiến thiết		156	8.714.409
B.1	<i>Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025</i>		32	1.388.374
B.1.1	<i>Giao thông</i>		1	199.000
280	Đường ĐT744 đoạn từ Km12+000 đến Km32+000	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	199.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
B.1.2	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		30	989.699
281	Cải tạo nhà đa năng, đường nội bộ, phòng học cũ Trường Trung học phổ thông Võ Minh Đức	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	10.109
282	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT An Mỹ	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	67.124
283	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT Bình Phú	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	52.429
284	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hòa	UBND huyện Phú Giáo	1	111.993
285	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học phổ thông Phước Hòa	UBND huyện Phú Giáo	1	13.178
286	Nâng cấp, mở rộng trường Trung cấp Kinh tế Bình Dương	Sở Nội vụ	1	6.018
287	Trường Mầm non Hoa Cúc (Xây dựng bổ sung 6 phòng học)	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	9.746
288	Trường Mầm non Hoa Mai 2	UBND thành phố Thuận An	1	53.447
289	Trường Mầm non Họa Mi	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	28.080
290	Trường Mầm non Sơn Ca	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	56.425
291	Trường Mầm non Thạnh Phước	UBND thành phố Tân Uyên	1	35.844
292	Trường Mẫu giáo Hoa Hồng	UBND thành phố Tân Uyên	1	13.837
293	Trường Tiểu học An Tây B (gđ 2)	UBND thành phố Bến Cát	1	20.144
294	Trường Tiểu học Đất Cuốc (Xây dựng bổ sung 9 phòng học)	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	6.118
295	Trường Tiểu học Định Hòa 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	58.457
296	Trường Tiểu học Hòa Lợi	UBND thành phố Bến Cát	1	42.044
297	Trường Tiểu học Phú Lợi 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	8.912

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
298	Trường TH Bình Chuẩn 2	UBND thành phố Thuận An	1	52.069
299	Trường THCS Bình Chuẩn	UBND thành phố Thuận An	1	6.706
300	Trường THCS Định Hiệp (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	22.037
301	Trường THCS Phú Hòa 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	58.763
302	Trường THPT Long Hòa (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	12.624
303	Trường THPT Lý Thái Tổ	UBND thành phố Thuận An	1	4.200
304	Trường Trung học cơ sở An Điền giai đoạn 2	UBND thành phố Bến Cát	1	21.750
305	Trường Trung học cơ sở Tân Mỹ giai đoạn 2	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	37.981
306	Trường Trung học phổ thông Lê Lợi	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	12.149
307	Trường Trung học phổ thông Tân Bình	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	64.279
308	Trường Trung học phổ thông Thái Hòa	UBND thành phố Tân Uyên	1	81.299
309	Xây dựng mới bổ sung nhà thi đấu thể dục thể thao Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	8.962
310	Xây dựng, bổ sung khối phòng học Trường THPT Bến Cát	UBND thành phố Bến Cát	1	12.975
B.1.3	Y tế		1	199.675
311	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	199.675
B.2	Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành trong 2021-2025		44	3.923.031
B.2.1	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		42	3.625.255
312	Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THCS Nguyễn Trung Trực	UBND thành phố Thuận An	1	83.287
313	Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THCS Nguyễn Trường Tộ	UBND thành phố Thuận An	1	109.813
314	Cải tạo xây dựng bổ sung Trường Trung học phổ thông Trịnh Hoài Đức	UBND thành phố Thuận An	1	145.547

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
315	Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường THCS Hòa Phú	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	159.606
316	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Long Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	1	82.084
317	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Long Tân	UBND huyện Dầu Tiếng	1	72.800
318	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	UBND thành phố Dĩ An	1	51.217
319	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Thanh Tuyền	UBND huyện Dầu Tiếng	1	70.063
320	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	84.141
321	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Phú Mỹ	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	80.682
322	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi thành Trường Tiểu học An Lợi	UBND thành phố Bến Cát	1	68.162
323	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học phổ thông Tây Nam	UBND thành phố Bến Cát	1	79.954
324	Trường Mầm non An Lập	UBND huyện Dầu Tiếng	1	87.932
325	Trường Mầm non Bông Trang	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	84.375
326	Trường Mầm non Hoa Cúc 2	UBND thành phố Thuận An	1	54.904
327	Trường Tiểu học An Lập (Giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	15.785
328	Trường Tiểu học An Phú 2	UBND thành phố Thuận An	1	86.068
329	Trường Tiểu học An Phú 3	UBND thành phố Thuận An	1	101.301
330	Trường Tiểu học Châu Thới	UBND thành phố Dĩ An	1	96.673
331	Trường Tiểu học Minh Tân	UBND huyện Dầu Tiếng	1	99.472
332	Trường Tiểu học Tân Bình B	UBND thành phố Dĩ An	1	99.207
333	Trường Tiểu học Tân Lập	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	106.597

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
334	Trường Tiểu học Tân Phước Khánh B	UBND thành phố Tân Uyên	1	87.642
335	Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B	UBND thành phố Tân Uyên	1	31.000
336	Trường THCS An Lập (GD 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	39.029
337	Trường THCS tạo nguồn huyện Phú Giáo (Trường THCS Nguyễn Trãi)	UBND huyện Phú Giáo	1	147.016
338	Trường THCS Tân Đông Hiệp B	UBND thành phố Dĩ An	1	174.599
339	Trường Trung học cơ sở Đông Chiêu (giai đoạn 2)	UBND thành phố Dĩ An	1	10.802
340	Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi	UBND thành phố Bến Cát	1	172.495
341	Trường Trung học cơ sở Lai Uyên	UBND huyện Bàu Bàng	1	172.199
342	Trường Trung học cơ sở Mỹ Thạnh	UBND thành phố Bến Cát	1	171.818
343	Trường Trung học cơ sở Tân Định	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	103.645
344	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Tân	UBND thành phố Tân Uyên	1	70.929
345	Trường Trung học phổ thông Thanh Tuyền	UBND huyện Dầu Tiếng	1	103.976
346	Xây dựng bổ sung phòng học Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND huyện Bàu Bàng	1	43.110
347	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học An Long	UBND huyện Phú Giáo	1	27.544
348	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học Phước Sang	UBND huyện Phú Giáo	1	27.739
349	Xây dựng bổ sung Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	UBND thành phố Dĩ An	1	33.918
350	Xây dựng mới bổ sung Trường THCS Tương Bình Hiệp	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	105.063
351	Xây dựng mới bổ sung Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	30.832
352	Xây dựng mới bổ sung Trường Trung học cơ sở Bình Chuẩn	UBND thành phố Thuận An	1	96.959

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
353	Xây dựng, bổ sung Trường Tiểu học Tân Hiệp	UBND huyện Phú Giáo	1	55.270
B.2.2	<i>Y tế</i>		2	297.776
354	Nâng cấp Trung tâm y tế huyện Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	1	225.395
355	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm y tế huyện Phú Giáo (quy mô 120 giường bệnh)	UBND huyện Phú Giáo	1	72.381
B.3	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025</i>		16	2.715.833
B.3.1	<i>Giao thông</i>		4	2.254.169
356	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.307.232
357	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	943.937
358	Dự án xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn Tân Vạn - Bình Chuẩn (đoạn đi trùng với đường Mỹ Phước - Tân Vạn, dài 15,3km)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.500
359	Nâng cấp, mở rộng ĐT742 đoạn qua thành phố Tân Uyên, huyện Bắc Tân Uyên	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.500
B.3.2	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		8	133.077
360	Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THPT Tân Phước Khánh	UBND thành phố Tân Uyên	1	39.847
361	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Định Hòa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	35.000
362	Nâng cấp, mở rộng Trường tiểu học Bình Hòa 2	UBND thành phố Thuận An	1	100
363	Trường Tiểu học An Sơn (Bến Cát)	UBND thành phố Bến Cát	1	1.250
364	Trường Trung học cơ sở Bình Thắng	UBND thành phố Dĩ An	1	53.680
365	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	3.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
366	Xây dựng mới trường THCS Thuận Giao 2	UBND thành phố Thuận An	1	100
367	Xây dựng thay thế trường THCS Trần Đại Nghĩa	UBND thành phố Thuận An	1	100
B.3.3	Y tế		4	328.587
368	Bãi đậu xe, công viên, cây xanh và hàng rào trạm xử lý nước thải thuộc khu Quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện đa khoa 1500 giường và Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	82.380
369	Công nghệ thông tin Bệnh viện đa khoa 1500 giường thuộc dự án Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	30.000
370	Nội thất Bệnh viện đa khoa 1500 giường thuộc dự án Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	10.000
371	Thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	206.207
B.4	Chuẩn bị đầu tư		32	7.668
B.4.1	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		32	7.668
372	Cải tạo nâng cấp mở rộng Trường THCS Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
373	Cải tạo, mở rộng Trường THPT Dĩ An	UBND thành phố Dĩ An	1	100
374	Nhà thi đấu đa năng Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	74
375	Trường Mầm non An Thái	UBND huyện Phú Giáo	1	200
376	Trường Mầm non Châu Thới	UBND thành phố Dĩ An	1	1.944
377	Trường Mầm non Hưng Hòa	UBND huyện Bàu Bàng	1	1.000
378	Trường MN Tân Phước Khánh	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
379	Trường Tiểu học Định Hiệp	UBND huyện Dầu Tiếng	1	100
380	Trường Tiểu Học Đông An	UBND thành phố Dĩ An	1	100

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
381	Trường Tiểu học Hòa Phú 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
382	Trường Tiểu học Lái Thiêu 2	UBND thành phố Thuận An	1	50
383	Trường Tiểu học Phú Mỹ 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
384	Trường Tiểu học Thanh An	UBND huyện Dầu Tiếng	1	100
385	Trường tiểu học Vĩnh Tân	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
386	Trường TH Dĩ An	UBND thành phố Dĩ An	1	100
387	Trường THCS An Tây	UBND thành phố Bến Cát	1	100
388	Trường THCS Bình Mỹ	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	100
389	Trường THCS Bình Phú	UBND thành phố Bến Cát	1	100
390	Trường THCS Đông Hòa B	UBND thành phố Dĩ An	1	100
391	Trường THCS Tân Hưng	UBND huyện Bàu Bàng	1	100
392	Trường THCS Thạnh Phước	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
393	Trường THCS Trừ Văn Thố (bổ sung gđ 2)	UBND huyện Bàu Bàng	1	100
394	Trường THPT Thới Hoà	UBND thành phố Bến Cát	1	100
395	Trường THPT Thường Tân	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	100
396	Trường THPT Trần Hưng Đạo	UBND thành phố Dĩ An	1	100
397	Trường Trung học cơ sở Hội Nghĩa	UBND thành phố Tân Uyên	1	1.700
398	Trường Trung học Cơ sở Nguyễn Bình Khiêm	UBND huyện Dầu Tiếng	1	100

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
399	Trường Trung học cơ sở Phú Tân	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
400	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học Phước Hòa A	UBND huyện Phú Giáo	1	100
401	Xây dựng bổ sung Trường THCS An Bình	UBND huyện Phú Giáo	1	100
402	Xây dựng bổ sung Trường THCS An Linh	UBND huyện Phú Giáo	1	200
403	Xây dựng bổ sung Trường THCS Trần Hưng Đạo	UBND huyện Phú Giáo	1	100
B.5	<i>Quyết toán</i>		29	405.503
B.5.1	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		27	404.042
404	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Bàu Bàng	UBND huyện Bàu Bàng	1	111.399
405	Cải tạo, NCMR trường THCS Lai Hưng	UBND huyện Bàu Bàng	1	107.218
406	Mở rộng trường THCS Đông Hòa	UBND thành phố Dĩ An	1	2.195
407	Mở rộng Trường THCS Nguyễn Thái Bình	UBND thành phố Thuận An	1	380
408	Trường Mầm non Đông Hòa	UBND thành phố Dĩ An	1	2.992
409	Trường Mầm non Hoa Phong Lan	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	1.870
410	Trường Mầm non Tân Mỹ	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	3.291
411	Trường Tiểu học An Thái giai đoạn 2	UBND huyện Phú Giáo	1	2.633
412	Trường Tiểu học An Thạnh	UBND thành phố Thuận An	1	2.327
413	Trường Tiểu học Định An (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	2.004
414	Trường Tiểu học Định Phước	UBND thành phố Bến Cát	1	393
415	Trường Tiểu học Đông Hòa C	UBND thành phố Dĩ An	1	7.884
416	Trường Tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	62

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
417	Trường Tiểu học Nhị Đồng 2	UBND thành phố Dĩ An	1	6.319
418	Trường Tiểu học Tân Đông Hiệp C	UBND thành phố Dĩ An	1	3.817
419	Trường Tiểu học Tân Thành	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	300
420	Trường Tiểu học Tuy An	UBND thành phố Thuận An	1	488
421	Trường Tiểu học Thái Hòa B	UBND thành phố Tân Uyên	1	77
422	Trường Tiểu học Trừ Văn Thố	UBND huyện Bàu Bàng	1	37.029
423	Trường THCS Đông Chiêu	UBND thành phố Dĩ An	1	59.073
424	Trường THCS Minh Tân (các hạng mục còn lại)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	432
425	Trường THCS Nguyễn Trung trực	UBND thành phố Thuận An	1	2.621
426	Trường THCS Tân Hiệp	UBND thành phố Tân Uyên	1	359
427	Trường THCS Trần Bình Trọng	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	97
428	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	UBND thành phố Dĩ An	1	8.045
429	Trường Trung học cơ sở Cây Trường	UBND huyện Bàu Bàng	1	36.674
430	Xây dựng nhà tập đa năng Trường Trung học phổ thông Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	1	4.063
B.5.2	Y tế		2	1.461
431	Đầu tư thiết bị khoa sản 300 giường Bệnh viện đa khoa tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	761
432	Khu điều trị 300 giường (Khoa sản) thuộc bệnh viện Đa khoa tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	700
B.6	Bổ sung vốn điều lệ quỹ tài chính		3	274.000
B.6.1	Các khoản chi khác theo quy định		3	274.000
433	Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ đầu tư phát triển	1	92.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
434	Bổ sung vốn điều lệ cho quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh	Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh	1	95.000
435	Bổ sung vốn điều lệ quỹ phát triển đất	Quỹ phát triển đất	1	87.000
C	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện		48	3.529.531
C.1	Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025		13	966.494
<i>C.1.1</i>	<i>Giao thông</i>		<i>8</i>	<i>763.101</i>
436	Đường Lê Chí Dân, phường Hiệp An	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	178.905
437	Khai thông, uốn nắn dòng chảy đoạn hạ lưu rạch Cầu Quan đến sông Thị Tính	UBND thành phố Bến Cát	1	103.782
438	Nâng cấp mở rộng đường ĐH507 (từ đường ĐT741 đi Trại giam An Phước)	UBND huyện Phú Giáo	1	100.457
439	Nâng cấp nhựa đường ĐH 721 từ ĐT 749a đến ĐT750)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	8.856
440	Nâng cấp, mở rộng đường Chiêu Liêu	UBND thành phố Dĩ An	1	40.828
441	Nâng cấp, mở rộng đường từ Kho bạc Bến Cát đến Cầu Quan, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát	UBND thành phố Bến Cát	1	210.139
442	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 423 (đoạn từ ngã tư đường ĐH 409 đến giáp đường ĐT 747A), thị xã Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	45.844
443	Xây dựng mới đường ĐH 618	UBND huyện Bàu Bàng	1	74.290
<i>C.1.2</i>	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		<i>3</i>	<i>97.279</i>
444	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	2.913
445	Trường Tiểu học Lê Thị Trung	UBND thành phố Thuận An	1	20.969
446	Trường Tiểu học Vĩnh Phú	UBND thành phố Thuận An	1	73.397
<i>C.1.3</i>	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		<i>1</i>	<i>11.323</i>
447	Xây dựng công viên dọc sông Thị Tính (đoạn qua chợ Bến Cát)	UBND thành phố Bến Cát	1	11.323
<i>C.1.4</i>	<i>Y tế</i>		<i>1</i>	<i>94.791</i>
448	Trung tâm y tế huyện Bắc Tân Uyên quy mô 100 giường; Giai đoạn I: 60 giường)	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	94.791

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
C.2	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành trong 2021-2025</i>		10	1.802.204
C.2.1	<i>Giao thông</i>		9	1.788.640
449	Cải tạo, nâng cấp đường Bùi Thị Xuân (đoạn từ đường Mỹ Phước - Tân Vạn đến ranh Thái Hòa - Tân Uyên)	UBND thành phố Thuận An	1	80.791
450	Đường Nguyễn Tri Phương (đoạn từ cầu Thổ Ngừ đến cầu Thầy Năng), phường Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	52.400
451	Mở mới đường Tạo lực 6 nối dài	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	40
452	Nâng cấp các tuyến đường còn lại trong khu trung tâm văn hóa thể thao huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	1	76.848
453	Nâng cấp, mở rộng đường 30 tháng 4	UBND thành phố Dĩ An	1	355.535
454	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 đoạn từ xã Thanh An đến Định Hiệp - giai đoạn 2	UBND huyện Dầu Tiếng	1	68.685
455	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH704 (đoạn từ trường THPT Phan Bội Châu đến ngã tư Minh Hòa)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	48.126
456	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 749A đoạn qua trung tâm xã Long Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	1	636.891
457	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 402, phường Tân Phước Khánh	UBND thành phố Tân Uyên	1	469.324
C.2.2	<i>Quốc phòng</i>		1	13.564
458	Đầu tư tuyến đường vào Trạm thông tin Núi Ông	UBND huyện Dầu Tiếng	1	13.564
C.3	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025</i>		2	713.698
C.3.1	<i>Giao thông</i>		2	713.698
459	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	531.290
460	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ĐH606 đến giáp đường vành đai Bắc Mỹ Phước	UBND thành phố Bến Cát	1	182.408
C.4	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>		2	200
C.4.1	<i>Giao thông</i>		2	200
461	Đường trục chính Đông Tây	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
462	Mở mới đường đê bao dọc rạch Bà Cô (theo quy hoạch phân khu là đường N8)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
C.5	Quyết toán		21	46.935
C.5.1	Giao thông		15	27.002
463	Đầu tư xây dựng đường Trần Hưng Đạo nối dài	UBND huyện Phú Giáo	1	3.002
464	Đường ĐH 512 (Đường Kiềm)	UBND huyện Phú Giáo	1	1.869
465	Đường gò Cào Cào	UBND thành phố Bến Cát	1	400
466	Đường Trần Văn On	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	1.289
467	Mở rộng đường từ trước Huyện ủy - UBND huyện đến đường Cách mạng tháng Tám	UBND huyện Dầu Tiếng	1	684
468	Mở rộng vỉa hè đường Bạch Đằng (đoạn từ ngã ba đường Ngô Quyền đến đường Đinh Bộ Lĩnh), phường Phú Cường	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	415
469	Nâng cấp đường Cống Triết	UBND huyện Phú Giáo	1	262
470	Nâng cấp Đường ĐH 515	UBND huyện Phú Giáo	1	4.376
471	Nâng cấp mặt đường ĐH 406 (đoạn từ cây xăng An Lộc đến ngã tư Xã Cũ), phường Khánh Bình	UBND thành phố Tân Uyên	1	3.645
472	Nâng cấp mặt đường ĐH 406 (đoạn từ ngã tư xã cũ đến cầu Khánh Vân), phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	1.916
473	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 519	UBND huyện Phú Giáo	1	2.230
474	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa (đoạn qua xã Định An - giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	1	8
475	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Ngọc Lên (từ đại lộ Bình Dương đến đường Huỳnh Văn Lũy), phường Định Hòa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	2.995
476	Xây dựng đường từ Cách mạng Tháng Tám đến Nguyễn Tri Phương (tổ 36, khu 5), phường Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	533

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
477	Xây dựng Đường Trần Quang Diệu nối dài	UBND huyện Phú Giáo	1	3.378
C.5.2	<i>Quốc phòng</i>		1	2.093
478	Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự thành phố Thủ Dầu Một, phường Định Hòa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	2.093
C.5.3	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		3	9.922
479	Trường Mầm Non Hoa Mai 3	UBND thành phố Thuận An	1	1.188
480	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	UBND thành phố Thuận An	1	4.308
481	Trường THPT Trịnh Hoài Đức (Cải tạo, nâng cấp, mở rộng phục vụ đề án trường THPT Trịnh Hoài Đức chất lượng cao)	UBND thành phố Thuận An	1	4.426
C.5.4	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		2	7.918
482	Khu di tích CM và du lịch sinh thái Hồ Lang giai đoạn 1	UBND thành phố Dĩ An	1	6.763
483	Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	1.155
D	Vốn phân cấp ngân sách cấp huyện			9.500.000
D.1	Vốn phân cấp theo tiêu chí			9.500.000
D.1.1	<i>Vốn phân cấp theo tiêu chí</i>			9.500.000
484	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Bàu Bàng)	UBND huyện Bàu Bàng		608.220
485	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Bắc Tân Uyên)	UBND huyện Bắc Tân Uyên		666.882
486	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Bến Cát)	UBND thành phố Bến Cát		1.004.092
487	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Dầu Tiếng)	UBND huyện Dầu Tiếng		799.283
488	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Dĩ An)	UBND thành phố Dĩ An		1.415.615
489	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Phú Giáo)	UBND huyện Phú Giáo		720.781
490	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Tân Uyên)	UBND thành phố Tân Uyên		1.088.759
491	phân cấp theo tiêu chí (Thủ Dầu Một)	UBND thành phố Thủ Dầu Một		1.479.465

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
492	Vốn phân cấp theo tiêu chí (Thuận An)	UBND thành phố Thuận An		1.716.903
E	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị			2.600.000
E.1	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị			2.600.000
E.1.1	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị			2.600.000
493	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Bàu Bàng)	UBND huyện Bàu Bàng		100.000
494	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Bắc Tân Uyên)	UBND huyện Bắc Tân Uyên		100.000
495	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Bến Cát)	UBND thành phố Bến Cát		300.000
496	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Dầu Tiếng)	UBND huyện Dầu Tiếng		100.000
497	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Dĩ An)	UBND thành phố Dĩ An		500.000
498	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Phú Giáo)	UBND huyện Phú Giáo		100.000
499	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Tân Uyên)	UBND thành phố Tân Uyên		400.000
500	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Thủ Dầu Một)	UBND thành phố Thủ Dầu Một		500.000
501	Vốn bổ sung chỉnh trang đô thị (Thuận An)	UBND thành phố Thuận An		500.000
F	Vốn bội chi ngân sách địa phương		2	1.000.702
F.1	Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025		1	97.502
F.1.1	Bảo vệ môi trường		1	97.502
502	Cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương giai đoạn II	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	97.502
F.2	Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025		1	903.200
F.2.1	Bảo vệ môi trường		1	903.200
503	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	1	903.200

Phụ lục VI
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(ĐIỀU CHỈNH LẦN 9)
CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
	TỔNG CỘNG		99	58.860.850
A	<i>Các dự án thực hiện năm 2020 chuyển tiếp sang 2021-2025</i>		15	3.141.994
A.1	<i>Bảo vệ môi trường</i>		4	484.053
1	Cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương giai đoạn II	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	3	378.553
2	Xây dựng cống kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	105.500
A.2	<i>Cấp thoát nước</i>		1	317.789
3	Trục thoát nước Bưng Biệp - Suối Cát	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	317.789
A.3	<i>Giao thông</i>		6	1.421.071
4	Bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư công trình đường Mỹ Phước - Tân Vạn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.250
5	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	UBND thành phố Dĩ An	1	55.246
6	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ nút giao Tự Do đến ngã tư Lê Hồng Phong	UBND thành phố Thuận An	1	368.035
7	Xây dựng đường Bắc Nam 3	UBND thành phố Dĩ An	2	751.430
8	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Bắc Tân Uyên	1	245.110
A.4	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		1	203.592
9	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	203.592

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
A.5	<i>Y tế</i>		3	715.489
10	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	2	524.395
11	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	191.094
B	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành trong 2021-2025</i>		13	8.464.925
B.1	<i>An ninh</i>		1	40.803
12	Camera giám sát an ninh, an toàn giao thông	Công an tỉnh	1	40.803
B.2	<i>Giao thông</i>		11	8.411.563
13	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viêt (đường Liên khu 1-5)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	467.961
14	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bó đến nút giao Hữu Nghị	UBND thành phố Thuận An	1	701.091
15	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cổng chào Vĩnh Phú đến ngã tư cầu Ông Bó	UBND thành phố Thuận An	1	1.543.292
16	Mở mới đường Tạo lực 6 nối dài	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	40
17	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT746 (đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.107.928
18	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	UBND thành phố Dĩ An	1	611.847
19	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	287.790
20	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	333.956
21	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	1	900.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
22	Xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	1	1.037.536
23	Xây dựng đường từ Tân Long - Lai Uyên thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Bàu Bàng	1	420.122
B.3	<i>Quốc phòng</i>		1	12.559
24	Xây dựng Nhà truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Bình Dương.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	1	12.559
C	<i>Các dự án khởi công mới 2021-2025 hoàn thành sau 2025</i>		35	47.205.094
C.1	<i>Bảo vệ môi trường</i>		5	7.277.907
25	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	3	2.673.167
26	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thợ Út đến sông Đồng Nai	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2	4.604.740
C.2	<i>Giao thông</i>		25	39.657.183
27	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.460
28	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
29	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
30	Dự án thành phần 1 Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một – Chơn Thành - đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2	8.008.662
31	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2	7.307.232
32	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gỏi)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	3	4.227.948

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
33	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2	12.082.058
34	Dự án xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn Tân Vạn - Bình Chuẩn (đoạn đi trùng với đường Mỹ Phước - Tân Vạn, dài 15,3km)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.500
35	Đường Vĩnh Phú 32	UBND thành phố Thuận An	1	1.000
36	Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	998.646
37	Khu tái định cư công nghiệp An Tây trên địa bàn thành phố Bến Cát (Giai đoạn 1)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	36.649
38	Nâng cấp mở rộng đường An Bình và kết nối cầu vượt Sóng Thần	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.640
39	Nâng cấp, mở rộng ĐT748 (đoạn từ giáp giao lộ ngã tư Phú Thứ đến vành đai Bắc thị trấn Mỹ Phước)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	3.355.590
40	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu DX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	531.290
41	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.727.027
42	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	1	14.953
43	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ Quốc lộ 13 (gần rạch Vĩnh Bình) đến đường Vĩnh Phú 40	UBND thành phố Thuận An	1	100
44	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã năm Phước Kiến	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	505.494

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
45	Xây dựng hệ thống thoát nước trên ĐT744 đoạn qua xã Phú An, An Tây	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	309.349
46	Xây dựng khu Tái định cư An Thạnh	UBND thành phố Thuận An	1	539.585
<i>C.3</i>	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		2	23.797
47	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	3.000
48	Xây dựng Trường Chính trị chuẩn tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	20.797
<i>C.4</i>	<i>Y tế</i>		3	246.207
49	Công nghệ thông tin Bệnh viện đa khoa 1500 giường thuộc dự án Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	30.000
50	Nội thất Bệnh viện đa khoa 1500 giường thuộc dự án Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	10.000
51	Thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	206.207
D	Chuẩn bị đầu tư		34	35.635
<i>D.1</i>	<i>Bảo vệ môi trường</i>		1	3.000
52	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bà Lụa - rạch Vàm Búng	Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	3.000
<i>D.2</i>	<i>Giao thông</i>		24	20.559
53	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một (dự án thành phần 02: Đầu tư xây dựng đường Lò Lu)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	500
54	Dự án Đường D8 (phường Tân Bình, thành phố Dĩ An) đồng bộ với quy mô đường dọc ranh Khu dịch sinh thái Cánh đồng Bà Nghè (phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa) và kết nối vào đường Liên khu vực (phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên) đến cảng Thái Hòa.	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
55	Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng đường song hành và đường kết nối vào Khu liên hợp đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
56	Đoạn dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành từ ngã ba Độc Lập đến ranh Thành phố Hồ Chí Minh	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.515
57	Đường chính ĐT.14 thuộc phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	2.439
58	Đường nối Vành đai 3 TP.HCM với Sân bay Biên Hòa (đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phạm Văn Điều)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.743
59	Đường từ ngã 3 chợ Tân Ba (ĐT.747A, Tân Uyên) kết nối đường D21 (phường Tân Hạnh, Biên Hòa)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.973
60	Đường trục chính Đông Tây	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100
61	Đường trục Đông Tây TP.Thuận An kết nối Quận 12 qua đường Vĩnh Phú 10 (đường LKV11) đến thành phố Thủ Đức	UBND thành phố Thuận An	1	2.500
62	Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng ĐT742 đoạn qua thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	100
63	Giải phóng mặt bằng đường dọc Suối Cái thành phố Tân Uyên	UBND thành phố Tân Uyên	1	500
64	Khu tái định cư 2 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phường Phú Thọ	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.050
65	Khu tái định cư Gò Chai trên địa bàn thành phố Thuận An	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	200
66	Mở mới đường đê bao dọc rạch Bà Cô (theo quy hoạch phân khu là đường N8)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	100

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
67	Mở mới đường Đông Tây (từ Quốc lộ 1K đến đường Trần Hưng Đạo)	UBND thành phố Dĩ An	1	100
68	Nút giao Sóng Thần	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	126
69	Quốc lộ 13c đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	100
70	Tuyến đường kết nối từ khu công nghiệp Bàu Bàng đến đường ĐT.749A	UBND huyện Bàu Bàng	1	100
71	Xây dựng cầu Cầu Thanh Hội 2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
72	Xây dựng cầu Hiếu Liêm 2	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.213
73	Xây dựng cầu Tân An	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	1.000
74	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	800
75	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	500
76	Xây dựng tuyến đường sắt từ ga Bàu Bàng đến ga An Bình	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	900
D.3	<i>Quản lý nhà nước</i>		2	100
77	Xây dựng trụ sở các đơn vị sự nghiệp trong khu vực thành phố mới	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
78	Xây dựng trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50

		Chủ đầu tư	Số dự án	Số vốn
D.4	<i>Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</i>		2	2.776
79	Bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một (dự án thành phần 01: Đầu tư cơ sở vật chất Khu làng nghề (Khu 5,42 ha))	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	795
80	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	1.981
D.5	<i>Sự nghiệp văn hóa thông tin</i>		4	9.150
81	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 01: Xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	9.000
82	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 02: Trưng bày mỹ thuật Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
83	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (dự án thành phần 03: Giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
84	Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
D.6	<i>Y tế</i>		1	50
85	Bệnh viện tuyến cuối 2000 giường	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	1	50
E	<i>Quyết toán</i>		2	13.202
E.1	<i>Giao thông</i>		2	13.202
86	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn - giai đoạn 1 (đoạn từ ngã ba Cây Dầu đường Bùi Quốc Khánh - Nguyễn Tri Phương đến cầu Thủ Ngũ), phường Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	1	8.936
87	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bình Nhâm đến đường Châu Văn Tiếp, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1	4.266